Tam S can ghi các thông

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CỦ CHI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1111/KH-UBND	*Củ Chi, ngày 17 tháng 8 năm 2017*

KẾ HOẠCH
Xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia và chuẩn cơ sở vật chất (Giai đoạn 2017-2020)

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Quy mô phát triển trường lớp

Toàn huyện hiện có 31 trường mầm non công lập, 12 trường mầm non tư thục; 40 trường tiểu học (có 01 trường TH – THCS); 23 trường trung học cơ sở và 02 đơn vị trực thuộc Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện. Số học sinh hiện có 10.425 trẻ bậc mầm non, 34.373 học sinh bậc tiểu học, 22.336 học sinh bậc trung học cơ sở.

Chất lượng giáo dục các trường của tất cả các bậc học ngày càng tiến bộ, vững chắc.

2. Thuận lợi và khó khăn

a) Thuận lợi

Ngành giáo dục huyện Củ Chi được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát, kịp thời của Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện, Sở Giáo dục và Đào tạo và sự hỗ trợ của các ban ngành - đoàn thể từ huyện đến các xã, ấp tạo điều kiện thuận lợi giúp cho công tác giáo dục huyện ngày càng phát triển tốt. Nhiều trường được xây dựng khang trang, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học được trang bị đầy đủ, tiên tiến hiện đại.

Mạng lưới trường lớp được quy hoạch phát triển khá cân đối ở tất cả các xã- thị trấn tạo thuận lợi học sinh tham gia học tập.

Đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên tiếp tục được củng cố và ổn định, có nhiều kinh nghiệm; tinh thần trách nhiệm cao, có ý thức tự giác, hết lòng vì học sinh thân yêu; tích cực đổi mới phương pháp làm việc, phương pháp giảng dạy; trình độ chuyên môn nghiệp vụ, lý luận chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức tốt.

b) Khó khăn

Số lượng trường được xây dựng mới ngày càng nhiều đáp ứng được nhu cầu dạy và học; tuy nhiên so với yêu cầu phát triển theo chuẩn Quốc gia thì đa số các trường chưa đạt.

Việc chăm lo, tạo điều kiện cho con em học tập của phụ huynh còn hạn chế, đặc biệt là ở các xã vùng sâu, khó khăn ảnh hưởng không tốt đến chất lượng học tập và việc duy trì sĩ số, chống bỏ học ở các trường.

Công tác xã hội hóa giáo dục tại các xã có tiến bộ nhưng tác dụng chưa rõ nét, hiệu quả chưa cao.

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Phấn đấu xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia theo Đề án xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia đã được Ủy ban nhân dân huyện phê duyệt; đảm bảo học sinh có chỗ học tốt, đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

Tập trung các nguồn lực xây dựng trường lớp khang trang, hiện đại, cảnh quan môi trường sạch, đẹp.

Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện các tiêu chuẩn về trường đạt chuẩn Quốc gia theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Phát triển cơ sở vật chất đi đôi với nâng cao trình độ, chất lượng đội ngũ cán bộ công chức, viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo theo yêu cầu chuẩn Quốc gia.

III. CHỈ TIÊU

1. Chỉ tiêu phấn đấu trường đạt chuẩn quốc gia giai đoạn 2017-2020

Bậc học	Số trường đã đạt chuẩn QG	Phấn đấu đến năm 2020	Tổng cộng	Tỷ lệ %
Mầm non	8	11	19/38	50.00
Tiểu học	8	12	20/39	51.28
THCS	8	14	22/23	95.65
Tổng cộng	24	37	61/100	61.00

- Phấn đấu 08 trường Mầm non đạt chuẩn quốc gia mức độ 2:

+ Năm 2017: Phú Hòa Đông

+ Năm 2018: Phạm Văn Cội 1

+ Năm 2019: Trung An 2, Hòa Phú.

+ Năm 2020: Tân Thông Hội 1, Thái Mỹ

- Tiếp tục duy trì trường Tiểu học An Phú 1 đạt chuẩn quốc gia mức độ 2.

- Tiếp tục duy trì trường mầm non Thị Trấn Củ Chi 2 theo Đề án trường Tiên tiến theo xu thế hội nhập khu vực và quốc tế; phấn đấu xây dựng trường Tiểu học An Phú 1, trường Trung học cơ sở Thị Trấn 2 đạt trường tiên tiến hiện đại theo tiêu chí của Thành phố Hồ Chí Minh.

Đến năm 2020, chỉ tiêu toàn huyện có 43 trường đạt chuẩn quốc gia, trong tổng số 100 trường, chiếm tỷ lệ : 43%. (Không tính 2 đơn vị trực thuộc).

2. Chỉ tiêu phấn đấu trường đạt chuẩn CSVC giai đoạn 2017-2020

Bậc học	Số trường đã đạt chuẩn CSVC	Phấn đấu đến năm 2020	Tổng cộng	Tỷ lệ %
Mầm non	20	9	29/29	100
Tiểu học	27	12	39/39	100
THCS	18	5	23/23	100
Tổng cộng	65	26	91/91	100

(Có phụ lục đính kèm)

3. Các tiêu chuẩn của trường đạt chuẩn quốc gia

(Căn cứ vào quy chế của từng bậc học)

3.1. Trường Mầm non

Tiêu chuẩn 1: Tổ chức quản lý .

Tiêu chuẩn 2: Đội ngũ giáo viên và nhân viên.

Tiêu chuẩn 3: Chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ.

Tiêu chuẩn 4: Qui mô trường lớp cơ sở vật chất và thiết bị.

Tiêu chuẩn 5: Thực hiện xã hội hóa giáo dục.

3.2. Trường Tiểu học

- Tiêu chuẩn 1: Tổ chức và quản lý nhà trường.
- Tiêu chuẩn 2: Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh.
- Tiêu chuẩn 3: Cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy học.
- Tiêu chuẩn 4: Quan hệ giữa nhà trường và xã hội.
- Tiêu chuẩn 5: Hoạt động giáo dục và kết quả giáo dục.

3.3. Trường THCS

Tiêu chuẩn 1: Tổ chức và quản lý nhà trường.

Tiêu chuẩn 2: Cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên.

Tiêu chuẩn 3: Chất lượng giáo dục.

Tiêu chuẩn 4: Tài chính, cơ sở vật chất và thiết bị.

Tiêu chuẩn 5: Thực hiện xã hội hóa giáo dục.

4. Kế hoạch thực hiện hoàn thành các tiêu chuẩn

Căn cứ vào điều kiện hiện có và khả năng phát triển của từng trường, dự kiến các tiêu chuẩn sẽ hoàn thành theo từng năm của mỗi trường.

Năm	Mầm non	Tiểu học	THCS
2017	Hoàng Minh Đạo, An Phú	Trung Lập Thượng, Trung Lập Hạ	Phú Hòa Đông, Nhuận Đức
2018	Phạm Văn Cội 2, An Nhơn Tây, Phước Thạnh	Lê Văn Thế, Phạm Văn Cội, Nhuận Đức, Tân Phú	Tân Thông Hội, Phú Mỹ Hưng, Phạm Văn Cội, Phước Hiệp,
2019	Bình Mỹ, Tân Thạnh Đông, Trung An 1	Tân Thành, Liên Minh Công Nông,Tân Thông, Trung An,	An Nhơn Tây, Phước Thạnh, Tân Tiến, An Phú
2020	Trung Lập Thượng, Tân Thạnh Tây, Trung Lập Hạ	Tân Thạnh Đông 2, Phú Hòa Đông 2	Tân Thạnh Tây, Bình Hòa, Trung Lập Hạ, Hòa Phú

IV. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Tiêu chuẩn tổ chức và quản lý

Đổi mới công tác quản lý của Hiệu trưởng; thanh kiểm tra sâu sát giúp các trường thực hiện nghiêm túc chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, quy chế của ngành và các quy định về chế độ chính sách trong đơn vị chỉ đạo các trường chấp hành tốt sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng tại địa phương; củng cố chất lượng hoạt động của các đoàn thể chính trị-xã hội trong nhà trường.

2. Tiêu chuẩn cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên

Ngành Giáo dục tham mưu Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện, phối hợp với các cấp, phòng ban liên quan tạo điều kiện cử Cán bộ quản lý, giáo viên đi học các lớp nâng chuẩn, các lớp bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ. Chỉ đạo trường Bồi dưỡng giáo dục huyện liên kết với các trường Cao đẳng, Đại học mở các lớp nâng chuẩn, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ.

3. Tiêu chuẩn quy mô trường lớp, cơ sở vật chất và thiết bị

- Nguồn vốn đầu tư xây dựng từ nguồn vốn tập trung thành phố, vay đầu tư và phân kỳ thực hiện hàng năm theo kế hoạch; nguồn vốn xây dựng nông thôn mới.

- Vận động nhân dân hiến đất hoặc nhận tiền đền bù đối với các cơ sở trường học phải đền bù khi đầu tư xây dựng.

4. Tiêu chuẩn chất lượng giáo dục

Thực hiện đổi mới phương pháp giảng dạy, tổ chức nhiều hình thức hoạt động học tập, tăng cường sử dụng trang thiết bị dạy học, thực hiện phụ

đạo học sinh yếu, bồi dưỡng học sinh giỏi, có giải pháp tốt chống lưu ban bỏ học giữa chừng nhằm nâng cao hiệu suất đào tạo.

5. Tiêu chuẩn công tác xã hội hóa giáo dục

Hướng dẫn các trường thực hiện tốt công tác xã hội hóa giáo dục, tích cực vận động các lực lượng xã hội, các mạnh thường quân cùng chăm lo cho sự nghiệp giáo dục theo đúng quy định.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện

- Triển khai kế hoạch xây dựng trường chuẩn Quốc gia năm 2017 - 2020 đến các trường trên địa bàn huyện Củ Chi.

- Tham mưu lãnh đạo huyện và phối hợp các ban ngành để đầu tư xây dựng mở rộng, cải tạo, nâng cấp các trường đạt yêu cầu về cơ sở vật chất theo chuẩn Quốc gia đã được thống nhất với các đơn vị liên quan (Phòng Giáo dục-Đào tạo huyện, Phòng Tài chính-Kế hoạch huyện, Phòng Quản lý đô thị huyện, Phòng Tài nguyên-Môi trường huyện và Ban Quản lý Đầu tư Xây dựng Công trình huyện). Khi trường được đầu tư xây dựng phải đảm bảo đủ chỗ học cho học sinh, đủ trang thiết bị, đồ dùng dạy học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Tham mưu Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện có kế hoạch xây dựng, sửa chữa, nâng cấp, mở rộng quy mô từng trường; tăng cường các phòng chức năng hỗ trợ hoạt động chuyên môn, trang bị thêm trang thiết bị và đồ dùng dạy học đạt tiêu chuẩn trường đạt chuẩn quốc gia theo từng giai đoạn trên địa bàn huyện Củ Chi.

- Thường xuyên kiểm tra các tiêu chuẩn và chỉ đạo các trường có kế hoạch xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia, dự kiến thời gian hoàn thành các tiêu chuẩn. Trên cơ sở kết quả kiểm tra và rà soát có biện pháp giúp đỡ các trường thực hiện tốt các tiêu chuẩn để sớm được công nhận trường đạt chuẩn Quốc gia.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện thành lập Đoàn kiểm tra các trường xây dựng đạt chuẩn Quốc gia, đồng thời đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố kiểm tra thẩm định các trường đủ điều kiện được công nhận trường chuẩn Quốc gia.

- Phối hợp với các đơn vị có liên quan, chỉ đạo các trường tạo điều kiện cử Cán bộ quản lý, giáo viên đi học các lớp nâng chuẩn, các lớp bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ.

2. Phòng Tài chính- Kế hoạch huyện, Ban Quản lý đầu tư xây dựng công trình huyện

- Ưu tiên phân bổ vốn để thực hiện các công trình xây dựng trường học; phân bổ kinh phí mua sắm bàn ghế, trang thiết bị, đồ dùng dạy học, duy trì sửa chữa.

- Ban Quản lý đầu tư xây dựng công trình huyện thực hiện đầy đủ vai trò chủ đầu tư công trình; đảm bảo các công trình đều chất lượng và thẩm mỹ.

3. Phòng Quản lý đô thị huyện, Phòng Tài nguyên- Môi trường

Cùng với Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện phối hợp với các ban ngành có liên quan và UBND các xã, thị trấn thực hiện theo quy hoạch phát triển mạng lưới trường lớp đã được duyệt. Giải quyết dứt điểm việc di dời các hộ dân, giao mặt bằng cho đơn vị thi công nhằm đảm bảo diện tích để xây dựng các trường đạt chuẩn.

4. Phòng Kinh tế huyện

Cùng với Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện và Ban Quản lý đầu tư xây dựng công trình huyện rà soát các trường có tên trong Dự án các công trình xây dựng mới và nguồn vốn xây dựng; bổ sung thêm các trường chưa có tên trong Dự án và đưa vào đầu tư từ nguồn vốn Nông thôn mới.

5. UBND các xã, thị trấn

Trên cơ sở kế hoạch xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia và chuẩn cơ sở vật chất giai đoạn 2017-2020 trên địa bàn huyện đã được UBND huyện phê duyệt để xây dựng kế hoạch và tổ chức tuyên truyền vận động cán bộ, công chức, người dân tích cực tham gia thực hiện hiệu quả kế hoạch đề ra.

6. Các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở

- Căn cứ các tiêu chuẩn của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về trường chuẩn Quốc gia của bậc học, kế hoạch lộ trình xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia giai đoạn 2017- 2020 trên địa bàn huyện Củ Chi; kết quả thực hiện nhiệm vụ các năm học trước, cũng như tình hình thực tế của đơn vị để đề ra kế hoạch xây dựng lộ trình trường đạt chuẩn Quốc gia thật cụ thể.

- Tổ chức rà soát toàn bộ 5 tiêu chuẩn tại Thông tư số 02/2014/TT-BGDĐT ngày 08 tháng 02 năm 2014 của Bộ Trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Qui chế công nhận trường Mầm non đạt chuẩn Quốc gia; Thông tư số 59/2012/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2012 Ban hành quy định về tiêu chuẩn đánh giá, công nhận trường tiểu học đạt mức chất lượng tối thiểu, trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia; Thông tư số 47/2012/TT-BGDĐT ngày 07 tháng 12 năm 2012 Ban hành quy chế công nhận trường trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học đạt chuẩn quốc gia, đánh giá các tiêu chuẩn đạt, chưa đạt, nguyên nhân không đạt và đề xuất hướng khắc phục.

- Thực hiện hiệu quả kế hoạch nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục. Chỉ đạo giáo viên tích cực đổi mới phương pháp giảng dạy, tổ chức nhiều hình thức hoạt động học tập linh hoạt, sáng tạo, tăng cường sử dụng trang thiết bị dạy học có hiệu quả, chất lượng chăm sóc, giáo dục của nhà trường được nâng cao, đạt được tiêu chuẩn theo quy định.

- Tích cực, chủ động trong công tác xã hội hóa giáo dục, vận động các lực lượng xã hội cùng chăm lo đầu tư cơ sở vật chất cho sự nghiệp giáo dục.

- Đẩy mạnh công tác bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị cho đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên để đáp ứng yêu cầu xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia.

- Thành lập Tổ giám sát tại đơn vị để theo dõi tiến độ thực hiện và chất lượng công trình nhằm đảm bảo các hạng mục xây dựng phải đúng theo bản thiết kế.

Trên đây là kế hoạch xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia và chuẩn cơ sở vật chất của UBND huyện giai đoạn 2017-2020, đề nghị các đơn vị có liên quan tổ chức triển khai, thực hiện nghiêm túc kế hoạch nêu trên, phấn đấu cuối năm 2020 hoàn thành chỉ tiêu về xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia và đạt chuẩn cơ sở vật chất, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đại biểu lần thứ XI Đảng bộ Huyện Củ Chi, nhiệm kỳ 2015-2020 đã đề ra./.

Nơi nhận:
- TT. Huyện ủy (để báo cáo);
- TT. HĐND huyện;
- TT. UBND Huyện (CT, PCT);
- Ban QLĐTXDCT huyện;
- Phòng QLĐT huyện;
- Phòng TNMT huyện;
- Phòng TCKH;
- Phòng Kinh tế huyện;
- Phòng GDĐT;
- UBND các xã, thị trấn;
- HT các trường MN,TH,THCS và đơn vị trực thuộc;
- Lưu: VT, P.GDĐT .2. NHLong .122.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Thị Thanh Hiền

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN CỦ CHI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DỰ ÁN CÁC CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG MỚI TRƯỜNG HỌC TỪ 2017 ĐẾN 2020

(Kèm theo Kế hoạch số: 11111/KH-UBND ngày 17 tháng 8 năm 2017 của Ủy ban nhân dân huyện Củ Chi)

Stt	Tên dự án	Năng lực thiết kế	Xây mới tăng thêm	Lộ trình Thời gian KC-HT	Tổng mức đầu tư (triệu đồng)	Diện tích khuôn viên đất (m2)	Ghi chú
1	Xây dựng Trường Mầm Non Tân An Hội 2, huyện Củ Chi	12 phòng và khối phụ	12	2016-2017	54.943	3760	Đang thi công
2	Sửa chữa Trường Mầm non Tân An Hội 1	Xây dựng mới các phòng học và các phòng chức năng			8.497	2816,4	Đã thi công hoàn thành
3	Xây dựng mở rộng Trường tiểu học Tân Phú, Huyện Củ Chi	30 phòng học và khối phụ. 8000 m2	30	2015-2017	50.322	8000	Đang thi công
4	Xây dựng Trường tiểu học Bình Mỹ 2, Huyện Củ Chi	30 phòng học và khối phụ. 1,1 ha	30	2016-2017	110.342	13585	Chuẩn bị thi công
5	Xây dựng Trường tiểu học Phước Hiệp, Huyện Củ Chi	30 phòng học và khối phụ. 1,2ha	30	2016-2017	94.552	11072	Đang thi công
6	Xây dựng Trường THCS Bình Hòa, Huyện Củ Chi	25 phòng học và khối phụ	25	2016-2017	112.438	15462	Chuẩn bị thi công

Stt	Tên dự án	Năng lực thiết kế	Xây mới tăng thêm	Lộ trình Thời gian KC-HT	Tổng mức đầu tư (triệu đồng)	Diện tích khuôn viên đất (m2)	Ghi chú
7	Xây dựng mới Trường mầm non bán trú Phước Hiệp	- Quy mô 16 phòng học và các phòng chức năng phụ trợ. - Mật độ xây dựng: 40% - Diện tích sàn xây dựng: 3.399,7 m2 - Số tầng cao công trình: 03 tầng. - Các hạng mục phụ: Nhà bảo vệ, nhà xe, hàng rào, cổng, hệ thống hạ tầng kỹ thuật, trang thiết bị giáo dục	16	2015-2017	54.633	4007	Đang thi công
8	Xây dựng Trường tiểu học Tân Thông Hội	- Số phòng học: 25 phòng. - Mật độ xây dựng: 20%. - Diện tích khu đất xây dựng: 8.840,5 m2. - Diện tích sàn xây dựng: 5.300 m2. - Tầng cao công trình: 03 tầng. - Các hạng mục phụ	25	2016-2018	72.000	8840,5	Vốn tập trung
9	Xây dựng mở rộng trường tiểu học Phạm Văn Cội (GĐ2)	- Diện tích xây dựng 933 m2, gồm 6 lớp học và các phòng chức năng khác. - Mật độ xây dựng : 30-35%, phù hợp theo quyết định số 19/2008/QĐ-UBND ngày 09/07/2008 về quy hoạch phát triển mạng lưới trường học (< 40% diện tích). - Diện tích khu đất xây dựng: 6	6	2016-2018	40.000	6009	NTM
10	Xây dựng mở rộng Trường tiểu học Thị Trấn Củ Chi 2	- Số phòng học: 15 phòng. - Mật độ xây dựng: 52%. - Diện tích khu đất xây dựng: 1.807 m2¬. - Diện tích sàn xây dựng: 3.800 m2. - Tầng cao công trình: 04 tầng. - Các hạng mục phụ.	15	2016-2018	44.500	1807	Vốn tập trung
11	Xây dựng Trường tiểu học An Phú 2	- Số phòng học: 30 phòng học và các phòng chức năng. - Mật độ xây dựng : 30-35%, phù hợp theo quyết định số 19/2008/QĐ-UBND ngày 09/07/2008 về quy hoạch phát triển mạng lưới trường học (< 40% diện tích). - Diện tích khu đất xây dựng: 1,5ha.(15.000m2)	30	2016-2018	70.000	15000	Vốn tập trung

Stt	Tên dự án	Năng lực thiết kế	Xây mới tăng thêm	Lộ trình Thời gian KC-HT	Tổng mức đầu tư (triệu đồng)	Diện tích khuôn viên đất (m2)	Ghi chú
12	Xây dựng mới Trường Mầm non Thị Trấn Củ Chi 1	- Số phòng học: 12 phòng học và khối phụ trợ. - Mật độ xây dựng: 52,72 % (< 60% - mật độ tối thiểu quy hoạch giáo dục thuộc đồ án quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Khu dân cư Thị trấn huyện lỵ và xã Tân An Hội, huyện Củ Chi	12	2016-2018	48.000	2086,5	Vốn tập trung
13	Xây dựng Trường mầm non Phạm Văn Cội 2	- Số phòng học : 12 phòng và các phòng chức năng - Mật độ xây dựng: 30% - Diện tích khu đất xây dựng: 9.284 m2 - Diên tích sàn xây dựng: 4.200m² - Số tầng cao: 02 tầng. - Các hạng mục phụ.	12	2016-2018	50.000	9284	NTM
14	Xây dựng Trường mầm non Thị Trấn Củ Chi 3	- Số phòng học: 15 phòng học và các phòng chức năng. - Mật độ xây dựng: 39,97% - Diện tích khu đất xây dựng (dự kiến sau khi mở rộng): 6.771 m2 - Diện tích xây dựng: 2.217 m2 - Diện tích sàn xây dựng: 5.797 m2 - Số tầng cao công tr	15	2016-2018	62.000	6711	Vốn tập trung
15	Xây dựng trường mầm non Trung An 1	- Số phòng: 15 phòng học và các phòng chức năng - Mật độ xây dựng: 40% - Diện tích khu đất xây dựng: 5.576 m2 - Diện tích sàn xây dựng: 5.800 m2 - Tầng cao công trình: 03 tầng. - Các hạng mục phụ.	15	2016-2018	58.000	5576	Vốn tập trung
16	Lập dự án Sửa chữa nâng cấp trường tiểu học Tân Thạnh Đông 3	25 phòng + khối phụ	25	2017-2018	75.000	5749,8	Vốn tập trung
17	Lập dự án Sửa chữa nâng cấp trường tiểu học An Nhơn Tây	25 phòng + khối phụ	25	2017-2018	50.000	11326	Vốn tập trung

Stt	Tên dự án	Năng lực thiết kế	Xây mới tăng thêm	Lộ trình Thời gian KC-HT	Tổng mức đầu tư (triệu đồng)	Diện tích khuôn viên đất (m2)	Ghi chú
18	Lập dự án Xây dựng mới Trường Mầm non Tân Phú Trung	15 nhóm trẻ + khối phụ	15	2017-2018	50.000	4040	**Đã có QĐ giao vốn khởi công mới năm 2017**
19	Lập dự án Sửa chữa nâng cấp trường Trung học cơ sở Thị Trấn	30 phòng + khối phụ	30	2018-2019	90.000	5051	**Vốn tập trung**
20	Lập dự án Xây dựng mở rộng Trường THCS An Nhơn Tây	Xây mới 10 phòng + các phòng chức năng sửa chữa, cải tạo các phòng học cũ hiện hữu	10	2017-2019	44.900	18813	**Đã có QĐ giao vốn khởi công mới năm 2017**
21	Lập dự án Xây dựng mở rộng Trường THCS Trung Lập Hạ	Xây mới 10 phòng + các phòng chức năng sửa chữa, cải tạo các phòng học cũ hiện hữu	10	2017-2019	44.900	10016	**Đã có QĐ giao vốn khởi công mới năm 2017**
22	Lập dự án Xây dựng mở rộng Trường THCS Hòa Phú	Xây mới 10 phòng + các phòng chức năng sửa chữa, cải tạo các phòng học cũ hiện hữu	10	2017-2019	44.900	15881	**Đã có QĐ giao vốn khởi công mới năm 2017**

Stt	Tên dự án	Năng lực thiết kế	Xây mới tăng thêm	Lộ trình Thời gian KC-HT	Tổng mức đầu tư (triệu đồng)	Diện tích khuôn viên đất (m2)	Ghi chú
23	Xây dựng trường THCS Tân Thạnh Đông 2	- Số phòng học: 30 phòng học và khối phụ trợ. - Mật độ xây dựng : Phù hợp theo quyết định số 19/2008/QĐ-UBND ngày 09/07/2008 về quy hoạch phát triển mạng lưới trường học (< 40% diện tích). - Diện tích khu đất xây dựng: 1.26ha. - Diện tích sàn xây dựng: 8	30	2016-2019	110.000	12600	Vốn tập trung
24	Xây dựng trường THCS Tân Phú Trung 2	- Số phòng học: 30 phòng học và khối phụ trợ. - Mật độ xây dựng : 30-35% Phù hợp theo quyết định số 19/2008/QĐ-UBND ngày 09/07/2008 về quy hoạch phát triển mạng lưới trường học (< 40% diện tích). - Diện tích khu đất xây dựng: 1.2 ha. - Diện tích sàn xây	30	2016-2019	110.000	12000	Vốn tập trung
25	Lập dự án Xây dựng trường tiểu học Phú Hòa Đông 2	30 phòng + khối phụ	30	2017-2020	72,1	7322	Đã có QĐ giao vốn khởi công mới năm 2017
26	Lập dự án Xây dựng mở rộng trường Tiểu học Lê Thị Pha	20 phòng + khối phụ	20	2017-2020	90.000	10000	Vốn tập trung
					1.639.927		